TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 361/2019/QĐST- HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 24 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH THỪA THIÊN H

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 231/2019/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phan Trung D, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 19 đường Bùi Thị X, phường Phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

2. Chị Hồ Thị B, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 19 đường Bùi Thị X, phường Phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Phan Trung D và chị Hồ Thị B kết hôn tự nguyện sau thời gia tìm hiểu 01 năm, được gia đình đồng ý tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H vào ngày 22/5/2018, nên quan hệ hôn là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc khoảng 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm nên vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh D và chị B đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh D và chị cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Phan Trung D và chị Hồ Thị B cùng xác nhận vợ chồng chung sống không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phan Trung D, chị Hồ Thị B cùng xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Phan Trung D, chị Hồ Thị B mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 16/5/2019), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn của anh Phan Trung Dvà chị Hồ Thị B.

-Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh Phan Trung D, chị Hồ Thị B cùng xác nhận vợ chồng chung sống không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phan Trung D, chị Hồ Thị B mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh Phan Trung D, chị Hồ Thị B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/007928 ngày 22 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-H;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS Thành phố H;
- UBND phường Phường Đúc;
(ĐKKH số: 31, ngày 22/5/2018);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự,

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tuyết Linh